

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP tại Sở Lao động –Thương binh và xã hội năm 2021

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CƠ QUAN.

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Tỉnh quản lý nhà nước về: Lao động; việc làm; dạy nghề; tiền lương; tiền công; bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp); an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội.

2. Về cơ cấu tổ chức của Sở gồm: 08 phòng chuyên môn và 07 đơn vị trực thuộc với 310 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (*Tính đến 15/10/2021*). Trong đó biên chế hành chính được ủy ban nhân dân tỉnh giao năm 2021 là 50 biên chế, biên chế sự nghiệp giáo dục được giao là 106, sự nghiệp khác là 68 biên chế. Có 12 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, với tổng số đảng viên hiện nay của Đảng bộ Sở là 193 đảng viên, trong đó có 179 đảng viên chính thức.

3. Một số chỉ tiêu đạt được của ngành (tính đến 15/10/2021) như sau:

- Toàn tỉnh hiện có 22.496 lao động được giải quyết việc làm, trong đó có 797 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, lao động trúng tuyển đang học ngoại ngữ – giáo dục định hướng và chờ xuất cảnh 1.345 người; đã ký quyết định cho 7.675 người hưởng trợ cấp thất nghiệp, với tổng số tiền 118.127,78 triệu đồng

- Từ đầu năm đến nay các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo được 6.387 học viên. Chia theo trình độ đào tạo: cao đẳng 1.120, trung cấp 2.180, sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng: 3.087 học viên, đạt 42,2% kế hoạch năm.

- Thực hiện điều chỉnh tăng mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng theo Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ; tiếp nhận và thẩm định danh sách điều dưỡng tại gia đình của huyện Tháp Mười, Châu Thành, nâng tổng số từ đầu năm đến nay đã chuyển tiền cấp cho đối tượng người có công và thân nhân 3.610 lượt người, đạt 129%.

- Vận động đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa năm 2021 toàn Tỉnh được trên 7 tỷ đồng (đạt 87,5% kế hoạch).

- Vận động Quỹ bảo trợ trẻ em toàn tỉnh được 5,2 tỷ, đạt 65% so với kế hoạch năm; trợ giúp cho 19.027 lượt trẻ em. Riêng Quỹ Bảo trợ trẻ em cấp tỉnh được 02 tỷ, đạt 67% so với kế hoạch năm 2021; trợ giúp cho 3.318 lượt trẻ em.

## **II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI**

1. Việc triển khai thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị (*phụ lục I kèm theo*).

Sở đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, lấy ý kiến tập thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị xây dựng quy chế dân chủ cơ sở nơi làm việc; triển khai Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở Tỉnh về phát động phong trào thi đua thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021 tại đơn vị; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 06/5/2021 của UBND Tỉnh về việc Phát động phong trào thi đua thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 và ban hành kế hoạch số 38/KH-SLĐTBXH ngày 08/4/2021 về triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở năm 2021 tại Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Kế hoạch số 66/KH-SLĐTBXH ngày 13/7/2021 về kiểm tra Quy chế dân chủ tại các đơn vị trực thuộc Sở năm 2021; Kế hoạch tiếp tục triển khai Nghị định số 04/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2016/TT-BNV hướng dẫn Nghị định số 04/2015/NĐ-CP. Bên cạnh đó, Đảng ủy Sở và Ban chấp hành Công đoàn cơ sở, Ban Thanh tra nhân dân cũng ban hành các Chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm đối với công đoàn viên, đảng viên thuộc bộ phận.

2. Kiểm tra việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị: Đã ban hành kế hoạch kiểm tra, Thành lập Đoàn kiểm tra, tuy nhiên do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid 19 nên Sở tổ chức hướng dẫn các đơn vị tự kiểm tra và báo cáo kết quả về việc tự kiểm tra quy chế dân chủ tại đơn vị gửi về Sở theo quy định (*có báo cáo riêng*).

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

### **1. Dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị**

- Giám đốc Sở luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, thường xuyên quan tâm, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nêu cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức. Chỉ đạo trưởng các Phòng chuyên môn thường xuyên rà soát, cập nhật sửa đổi bổ sung thủ tục hành chính trình Ủy ban nhân dân Tỉnh công bố đúng thời gian quy định. Từ đầu năm đến nay, Sở đã tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành 03 quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính liên thông và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy

ban nhân dân cấp Huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (*Quyết định số 972/QĐ-UBND-HC ngày 20/7/2021; Quyết định số 1485/QĐ-UBND-HC ngày 29/9/2021; Quyết định số 1486/QĐ-UBND-HC ngày 29/9/2021*)

- Luôn công khai các nội dung liên quan đề công chức, viên chức được biết, được bàn, được làm, được giám sát, kiểm tra theo Điều 7, Điều 9, Điều 11 của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP; minh bạch trong việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức như: Về chỉ tiêu, tiêu chuẩn xét tuyển và thi tuyển thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại cơ quan, đơn vị; công tác nhận xét đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm, đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm thực hiện bảo đảm đúng quy trình và quy định; tổ chức họp giao ban hàng tháng với cán bộ chủ chốt; thực hiện việc nâng ngạch, nâng lương, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức đúng theo quy định của pháp luật.

- Có phân công lãnh đạo tiếp công dân theo định kỳ hoặc đột xuất, bố trí nơi tiếp dân trang trọng, thoáng mát; hướng dẫn, giải quyết hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức và công dân

- Công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại của công chức, viên chức (*Phụ lục III kèm theo*): Sở đã kịp thời triển khai các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh, ban hành các văn bản hướng dẫn các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thực hiện nghiêm túc nên công tác giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo kịp thời, đúng thời gian quy định. Số lượng tiếp công dân thường xuyên trong Quý III giảm 86 lượt so với cùng kỳ năm 2020 do Tỉnh đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ. Số lượt tiếp công dân của lãnh đạo Sở trong kỳ báo cáo chưa đủ số lượt (Quý III/2021 là 00/03 lượt và 09 tháng đầu năm 2021 là 02/09 lượt) do vào ngày tiếp công dân định kỳ không có người dân đến liên hệ và có những tháng không phát sinh vụ việc phải tiếp người dân đột xuất.

Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các lĩnh vực ngành quản lý cơ bản ổn định và không có vụ khiếu kiện đông người. Số đơn thư phát sinh quý III năm 2021 giảm 21 đơn, 09 tháng đầu năm 2021 giảm 49 đơn so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: Thông qua số điện thoại hỗ trợ NQ 68 và đường dây nóng, Sở trực tiếp giải đáp các thắc mắc, phản ánh liên quan đến các chính sách, chế độ đối với các lĩnh vực của ngành quản lý, nhất là chính sách hỗ trợ khó khăn do đại dịch Covid-19 để cơ quan, tổ chức, đơn vị và người dân biết, thực hiện.

## **2. Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan**

Giám đốc Sở tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để công dân, cơ quan, tổ chức biết các nội dung sau: TTHC giải quyết công việc; thành phần

hồ sơ và các loại phí đi kèm; Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra công chức, viên chức trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời. Tại cơ quan Sở luôn có công chức túc trực tại Phòng tiếp công dân, để kịp thời ghi nhận, cử công chức, bộ phận chuyên môn có liên quan hướng dẫn, giải đáp cho tổ chức, công chức đến liên hệ công tác (*Phụ lục III kèm theo*)

- Mọi quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan, đơn vị cấp trên, cấp dưới: Luôn tuân thủ nguyên tắc chấp hành quyết định của cấp trên, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; đồng thời báo cáo đơn vị cấp trên tình hình công tác của đơn vị mình theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên. Lãnh đạo Sở, thủ trưởng đơn vị luôn lắng nghe ý kiến, kịp thời điều chỉnh khi có những quyết định chưa phù hợp.

- Công tác phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể luôn được duy trì thường xuyên, phát huy hiệu quả công tác và kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; kịp thời giải quyết các kiến nghị, đề xuất của công chức, viên chức, người lao động và tổ chức, công dân; Ban Thanh tra nhân dân thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, mạnh dạn đề xuất, phản ánh, kiến nghị đối với những hoạt động chưa phù hợp, trái quy định. Lãnh đạo Sở luôn tạo điều kiện tốt nhất cho Ban Thanh tra nhân dân xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo kế hoạch đề ra; giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế, thực hiện các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức theo quy định pháp luật Việc tạo điều kiện để tổ chức công đoàn và Ban Thanh tra nhân dân trong cơ quan, đơn vị phát huy vai trò giám sát, kiểm tra, phản biện.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Sở và các đoàn thể Sở luôn xác định việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở là nhiệm vụ quan trọng, được thực hiện thường xuyên. Các kế hoạch thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành, quy chế chi tiêu nội bộ, hệ thống quy định thủ tục hành chính, quy chế phối hợp, quy chế làm việc của Sở, của BCH Đảng ủy, Công đoàn, các chế độ thi đua khen thưởng, nâng lương, chuyển ngạch, đề bạt, bổ nhiệm... đều được chuyển tải đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; đồng thời Sở lồng ghép việc thực hiện quy chế dân chủ trong quá trình xây dựng các kế hoạch, chương trình, dự án, quy chế của Sở để tất cả cán bộ, công chức nắm bắt và tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan.

Vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị từng bước được củng cố, thể hiện rõ nét, phát huy được trí tuệ của tập thể công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ.

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan; tạo mọi điều kiện để cán bộ, đảng viên và quần chúng phát huy được tinh thần dân chủ trong việc đóng góp, xây dựng, giám sát và được biết mọi hoạt động của cơ quan; tiếp tục quán triệt nội dung Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Tăng cường công tác tự kiểm tra, kiểm tra tình hình thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc để phát huy những kết quả đạt được, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, xử lý những hành vi vi phạm dân chủ trong hoạt động.

3. Tập trung đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, công khai, dân chủ trong hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch theo đúng quy định.

4. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân; giải quyết dứt điểm, đúng theo quy định của pháp luật các vụ khiếu nại, tố cáo; giảm thiểu các vụ việc tồn đọng, kéo dài và khiếu nại vượt cấp.

Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện quy chế dân chủ cơ sở năm 2021 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- Ban Dân vận tỉnh ủy;
- 02 Đoàn thể;
- BGD Sở (biết);
- Lưu: VT, TC.T

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Thị Hoa Nàng**

## Phụ lục I

## CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

## 1. Văn bản lãnh, chỉ đạo về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

TT	Số, ký hiệu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu
1	38/KH-SLĐTBOXH	08/4/2021	Sở Lao động-TB&XH	Triển khai thực hiện Quy chế DCCS năm 2021
2	65/KH-SLĐTBOXH	13/7/2021	Sở Lao động-TB&XH	Phát động phong trào thi đua thực hiện Quy chế DCCS năm 2021
3	66/KH-SLĐTBOXH	13/7/2021	Sở Lao động-TB&XH	Kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở năm 2021
4	168/BC-SLĐTBOXH	14/7/2021	Sở Lao động-TB&XH	Báo cáo kết quả thực hiện Quy chế DCCS 06 tháng đầu năm 2021
5	/BC-SLĐTBOXH	20/10/2021	Sở Lao động-TB&XH	Báo cáo kết quả thực hiện Quy chế DCCS năm 2021
6	10/ĐN-TTND	20/01/2021	Ban Thanh tra Nhân dân	Kế hoạch giám sát của Ban Thanh tra nhân dân
7	18/BC-CĐCS	17/6/2021	CĐCS Sở Lao động-TB&XH	Báo cáo hoạt động Công đoàn CS 06 tháng đầu năm
8	01/KH-SLĐTBOXH	04/01/2021	Sở Lao động-TB&XH	Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2021
9	63/BC-SLĐTBOXH	09/3/2021	Sở Lao động-TB&XH	Công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng quý I năm 2021
10	124/BC-SLĐTBOXH	07/6/2021	Sở Lao động-TB&XH	Công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng quý II và 06 tháng đầu năm 2021
11	125/BC-SLĐTBOXH	07/6/2021	Sở Lao động-TB&XH	Công tác thanh tra quý II và 06 tháng đầu năm 2021
12	126/BC-SLĐTBOXH	07/6/2021	Sở Lao động-TB&XH	Công tác phòng chống tham nhũng quý II và 06 tháng đầu năm 2021

<b>TT</b>	<b>Số, ký hiệu</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>	<b>Trích yếu</b>
13	215/BC-SLĐTBXH	04/9/2021	Sở Lao động-TB&XH	Công tác phòng chống tham nhũng quý III và 09 tháng đầu năm 2021
14	220/BC-SLĐTBXH	05/9/2021	Sở Lao động-TB&XH	Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo quý III và 09 tháng đầu năm 2021
15	222/BC-SLĐTBXH	05/9/2021	Sở Lao động-TB&XH	Công tác thanh tra quý III và 09 tháng đầu năm 2021
16	107/KH-SLĐTBXH	25/12/2020	Sở Lao động-TB&XH	Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021
17	128/BC-SLĐTBXH	14/6/2021	Sở Lao động-TB&XH	Báo cáo cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2021
18	72/BC-SLĐTBXH	18/3/2021	Sở Lao động-TB&XH	Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý I năm 2021
19	132/BC-SLĐTBXH	15/6/2021	Sở Lao động-TB&XH	Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý II năm 2021
20	241/BC-SLĐTBXH	16/9/2021	Sở Lao động-TB&XH	Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý III năm 2021
21	91/KH-SLĐTBXH	20/10/2021	Sở Lao động-TB&XH	Tiếp tục triển khai Nghị định số 04/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP

**Phụ lục II**  
**KIỂM TRA, GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

<b>Kiểm tra</b>		<b>Đánh giá chung (Nêu mặt được, hạn chế và nguyên nhân)</b>
Số cuộc	Số đơn vị	
01	03	<p><u>Mặt được:</u> Thủ trưởng đơn vị xác định rõ trách nhiệm của người lãnh đạo, có ban hành quyết định phân công trách nhiệm trong tập thể lãnh đạo đơn vị. Thông qua Hội nghị CBCC, lãnh đạo đơn vị báo cáo công việc trước tập thể viên chức, người lao động góp ý kiến đánh giá, đồng thời nghiêm túc tiếp thu ý kiến đóng góp. Các nội quy, quy chế liên quan đến quyền lợi của viên chức đều được công khai, niêm yết, có chủ trương lấy ý kiến trước khi ban hành; Công khai những quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất, nâng bậc lương, khen thưởng kỷ luật, đề bạt và các chế độ chính sách khác</p> <p><u>Hạn chế:</u> Một vài đơn vị còn xảy ra tình trạng mất đoàn kết nội bộ; Có đơn vị còn chậm trễ trong việc ban hành sửa đổi nội quy, quy chế của cơ quan đơn vị.</p>



**Phụ lục III**  
**KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN; XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT**  
**KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

---

**1. Công tác xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

<b>Tiếp nhận, giải quyết</b>				<b>Đánh giá chung (so sách số lượng tăng, giảm)</b>
Số lượng đơn thư đã tiếp nhận	Số đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết	Số đơn thư đã giải quyết	Số đơn thư tồn đọng	
<b>1. Công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị</b>				
0	0	0	0	
<b>2. Công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại của công dân</b>				
39	01	38	01	

**2. Kết quả tiếp công dân**

Số lần tiếp thường xuyên	Số người	Số lần thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND tiếp định kỳ	Số người	Đánh giá chung (so sách số lượng tăng, giảm)
137	137	2	2	